

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **11/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 02/3/2022

*“V/v tranh chấp cấp dưỡng
nuôi con sau khi ly hôn”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, KIÊN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Lệ Thi

2. Ông Phạm Hoàng Kiệt

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 104/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXX-ST ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Minh Dũng A, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Ruộng Sạ 2, xã Phong Đông, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/4/2021 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Xuân T trình bày:

Chị Nguyễn Xuân T và anh Huỳnh Thanh B (sau đây gọi tắt là chị T, anh B) có đăng ký kết hôn và chung sống với nhau có được một người con chung tên Huỳnh Kim C, sinh ngày 18/5/2019. Do quá trình chung sống vợ chồng chị T, anh B thường xảy ra mâu thuẫn, nên chị T, anh B thuận tình ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 106/2020/QĐST-HNG ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang về việc chị T, anh B thuận tình ly hôn; về con chung anh, chị thống nhất giao con Huỳnh Kim C cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con; về chia tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhưng sau khi ly hôn anh B luôn tìm mọi cách cản trở gây khó khăn cho thu nhập làm ảnh hưởng đến kinh tế và cuộc sống của chị T, ảnh hưởng đến việc thu nhập để chị T nuôi con. Vì vậy, chị T xin thay đổi về phần cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hình thức cấp dưỡng một lần: $1.500.000\text{đ/tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 17 \text{ năm} = 306.000.000 \text{ đồng}$.

Tuy nhiên, tại các phiên hòa giải, cũng như tại phiên tòa chị T xin thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con từ 1.500.000đ/tháng xuống còn 1.000.000đ/tháng. Hình thức cấp dưỡng là hàng tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huỳnh Thanh B trình bày:

Anh B xác định trong thời gian chung sống với chị T thì có một người con chung tên Huỳnh Kim C, sinh ngày 18/5/2019, giới tính nữ. Vợ chồng anh B, chị T ly hôn thì giao con chung Huỳnh Kim C cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay chị T yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Kim C, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh B không đồng ý, bởi vì: Trước đây vợ chồng ly hôn anh B giao con Huỳnh Kim C cho chị T nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con, nên anh B đã lấy tiền này mua bảo hiểm nhân thọ AIA (mua bảo hiểm từ tháng 6/2020 đến nay) cho bé Huỳnh Kim C, mỗi tháng 1.750.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

Hiện anh B làm thợ nhôm, sắt, mỗi tháng anh B thu nhập từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Ngoài ra, anh B còn có diện tích 01 ha đất ruộng nuôi tôm, trồng lúa mỗi năm thu nhập khoảng 50.000.000 đồng. Theo khả năng của anh B thì hàng tháng sau khi trừ đi các khoản sinh hoạt của anh, tiền đóng bảo hiểm cho cháu C ra thì anh cam đoan hàng tháng tiền mua sữa, đồ tiêu dùng cho con trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu Huỳnh Kim C đủ 18 tuổi, nên anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị T yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Kim C, sinh ngày 18/5/2019, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hình thức cấp dưỡng là hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 02/3/2022.

Bị đơn anh B cho rằng, chị T thấy khó khăn trong việc chăm sóc, nuôi con thì chị T có thể giao con cho anh B nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của phía nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:** Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Nguyễn Xuân T khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với bị đơn anh Huỳnh Thanh B. Đây là tranh chấp việc cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. **Về nội dung tranh chấp:**

Ngày 21/9/2020 Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 106/2020/QĐST-HNG về việc nguyên đơn chị T, bị đơn anh B thuận tình ly hôn; về con chung anh, chị thống nhất giao con Huỳnh Kim C, sinh ngày 18/5/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng do anh B cản trở gây khó khăn đến thu nhập, kinh tế, cuộc sống của chị T, ảnh hưởng đến việc chị T nuôi con, nên chị T yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hình thức cấp dưỡng một lần: $1.500.000\text{đ/tháng} \times 12\text{ tháng} \times 17\text{ năm} = 306.000.000$ đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị T xin thay đổi mức cấp dưỡng từ

1.500.000đ/tháng xuống còn 1.000.000đ/tháng, với hình thức cấp dưỡng hàng tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 02/3/2022. Hội đồng xét xử nhận thấy (HĐXX) việc chị T xin thay đổi mức cấp dưỡng và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Kim C mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp quy định pháp luật, nên chấp nhận.

Tại các biên bản hòa giải ngày 03/12/2021, ngày 14/02/2022, cũng như tại phiên tòa bị đơn anh B trình bày, hiện anh làm thợ xây dựng, thợ nhôm, sắt có thu nhập ổn định mỗi tháng từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Theo khả năng anh B thì hàng tháng sau khi trừ đi các khoản sinh hoạt của anh, tiền đóng bảo hiểm cho cháu C ra thì anh cam đoan mỗi tháng anh Bạch tiền mua sữa, đồ tiêu dùng cho con trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu Huỳnh Kim C đủ 18 tuổi. Do đó, HĐXX thống nhất buộc anh B cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Kim C mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi là phù hợp với khả năng thực tế của anh, được quy định tại Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. **Về án phí cấp dưỡng nuôi con:** Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Huỳnh Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Xuân T được nhận lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0003047 ngày 03/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 5 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng: Các Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Xuân T đối với bị đơn anh Huỳnh Thanh B tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

2. Buộc anh Huỳnh Thanh B cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Kim C, sinh ngày 18/5/2019, giới tính nữ, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng vào ngày 02 dương lịch. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 02/3/2022.

3. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Thanh Bạch phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Xuân T được nhận lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0003047 ngày 03/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát ND H. U Minh Thượng;
- Chi cục Thi hành án DS H. U Minh Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Hoàng